

ẢNH HƯỞNG CỦA TRUYỀN THÔNG KỸ THUẬT SỐ LÊN GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

TS. PHẠM ĐÌNH KHUÊ (*)

TÓM TẮT



Bài báo này nghiên cứu về ảnh hưởng của truyền thông kỹ thuật số đối với các giá trị văn hóa truyền thống tại Việt Nam, bao gồm các giá trị gia đình, phong tục tập quán, lễ hội và lối sống. Truyền thông kỹ thuật số, bao gồm mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, đang dần làm biến đổi cách con người tiếp cận, nhìn nhận và tham gia vào các hoạt động văn hóa truyền thống. Qua việc tổng hợp số liệu, nhận định

của các nhà quản lý văn hóa và các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước, nghiên cứu này cung cấp cái nhìn sâu sắc về những thay đổi trong giá trị văn hóa truyền thống và đưa ra các định hướng nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Bài báo đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm cân bằng giữa sự phát triển của truyền thông kỹ thuật số và sự duy trì các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam.

Từ khóa: truyền thông kỹ thuật số, văn hóa truyền thống, giá trị gia đình, lễ hội, phong tục tập quán, bản sắc văn hóa, quản lý nội dung, giáo dục văn hóa.

Nhận bài: 10/09/2024; đưa vào quy trình biên tập: 10/09/2024; duyệt đăng: 25/10/2024

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong kỷ nguyên số hóa, truyền thông kỹ thuật số đóng vai trò ngày càng quan trọng và không thể thiếu trong đời sống hàng ngày, đặc biệt tại Việt Nam - nơi có hơn 73 triệu người sử dụng internet, trong đó khoảng 70 triệu người sử dụng các nền tảng mạng xã hội phổ biến như Facebook, Zalo, TikTok [1, tr. 15]. Sự phát triển này không chỉ thay đổi cách chúng ta giao tiếp và chia sẻ thông tin mà còn

tác động sâu sắc lên các giá trị văn hóa cốt lõi, vốn gắn liền với bản sắc dân tộc.

Văn hóa truyền thống Việt Nam được xây dựng qua nhiều thế hệ, với các giá trị như lòng hiếu thảo, tinh thần đoàn kết, tình yêu đất nước và tôn trọng phong tục, lễ hội. Tuy nhiên, trước sự lan tỏa mạnh mẽ của truyền thông kỹ thuật số, các giá trị này đang đối mặt với nhiều thách thức, buộc phải thích nghi hoặc thay đổi

để tồn tại. Một khảo sát của Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (ISR) năm 2023 cho thấy hơn 60% thanh thiếu niên từ 15-24 tuổi có xu hướng sử dụng tiếng Anh và ngôn ngữ quốc tế trên mạng xã hội, có nguy cơ làm suy yếu ngôn ngữ và văn hóa bản địa [4, tr. 45].

Theo lý thuyết về thay đổi văn hóa, văn hóa không ngừng biến động và thích nghi theo sự phát triển xã hội, trong đó truyền thông kỹ thuật số là yếu tố quan trọng thúc đẩy quá trình này. Đảng và Nhà nước đã khẳng định tầm quan trọng của việc “phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời tận dụng công nghệ và truyền thông để bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống” [3, tr. 67]. Nhận thức được vai trò này,

các nền tảng kỹ thuật số không chỉ đóng vai trò kết nối mà còn tạo ra môi trường mới, đòi hỏi các giá trị truyền thống phải có sự điều chỉnh phù hợp.

Bài báo này tập trung phân tích những tác động cụ thể của truyền thông kỹ thuật số lên các khía cạnh của văn hóa truyền thống, gồm giá trị gia đình, phong tục tập quán, lễ hội và lối sống, dựa trên dữ liệu khảo sát, phân tích tài liệu, và ý kiến của các nhà quản lý văn hóa. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các định hướng và giải pháp nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong bối cảnh truyền thông kỹ thuật số đang phát triển mạnh mẽ.

2. THỰC TRẠNG ẢNH HƯỞNG CỦA TRUYỀN THÔNG KỸ THUẬT SỐ ĐẾN GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TẠI VIỆT NAM

Trong bối cảnh truyền thông kỹ thuật số phát triển mạnh mẽ, các giá trị văn hóa truyền thống tại Việt Nam đang chịu những tác động sâu sắc, đa chiều, cả về mặt tích cực lẫn tiêu cực. Thực trạng này bao gồm những ảnh hưởng lên nhiều yếu tố văn hóa như phong tục, lễ hội, gia đình và lối sống. Dưới đây là phân tích cụ thể các mặt tích cực và hạn chế của truyền thông kỹ thuật số đối với các giá trị văn hóa truyền thống tại Việt Nam.

Tết Trung thu, lễ hội Chùa Hương hay các nghi thức dân gian độc đáo như nghi lễ cúng tổ tiên, lễ hội chọi trâu ở Đồ Sơn đều thu hút hàng triệu lượt xem, lượt thích và chia sẻ, giúp tăng cường nhận thức của thế hệ trẻ về những giá trị văn hóa cốt lõi. Nhờ vào mạng xã hội, những phong tục truyền thống có cơ hội tồn tại bền vững trong ký ức tập thể, ngay cả khi không phải ai cũng có thể tham gia trực tiếp.

2.1 Những mặt tích cực trong bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống

2.1.1. Lan tỏa rộng rãi các giá trị văn hóa đến nhiều tầng lớp xã hội

Trước khi truyền thông kỹ thuật số phổ biến, việc tiếp cận các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam gặp nhiều hạn chế về địa lý và phương tiện truyền tải. Ngày nay, các nền tảng kỹ thuật số như YouTube, Facebook và TikTok đã cho phép các nội dung về phong tục tập quán, lễ hội truyền thống được lan tỏa nhanh chóng, không chỉ trong nước mà còn ra quốc tế. Các video về lễ hội Tết Nguyên Đán,

2.1.2. Quảng bá hình ảnh văn hóa Việt Nam ra quốc tế

Với sự phát triển của truyền thông kỹ thuật số, các nét văn hóa đặc sắc của Việt Nam không chỉ giới hạn ở thị trường trong nước mà còn được giới thiệu đến khán giả quốc tế. Các nền tảng như Instagram, YouTube, và TikTok đã giúp quảng bá ẩm thực truyền thống (phở, bún chả, nem rán), trang phục dân tộc (áo dài, áo bà ba), và các di sản văn hóa phi vật thể như quan họ Bắc Ninh, ca trù, hát xoan. Điều này không chỉ giúp nâng cao nhận thức của thế giới về văn hóa Việt Nam mà còn thúc đẩy giao lưu văn hóa, góp phần phát triển du lịch và kinh tế.

Theo báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, việc quảng bá văn hóa qua mạng xã hội đã giúp hình ảnh Việt Nam trở nên thân thiện và gần gũi hơn trong mắt du khách quốc tế, góp phần thúc đẩy lượng du khách quốc tế đến Việt Nam trong những năm gần đây [2, tr. 28]. Việc lan tỏa văn hóa truyền thống này tạo dựng một nền tảng tự hào dân tộc mạnh mẽ, khi giới trẻ Việt Nam thấy văn hóa của mình được bạn bè quốc tế đón nhận.

2.1.3. Lưu trữ và bảo tồn các di sản văn hóa thông qua số hóa

Truyền thông kỹ thuật số cũng là công cụ hữu hiệu trong việc lưu trữ và bảo tồn các di sản văn hóa. Các dự án số hóa tài liệu lịch sử, phim tư liệu, nhạc truyền thống và sách văn hóa đã giúp giới trẻ tiếp cận dễ dàng hơn với kho tàng văn hóa phong phú của dân tộc. Các tác phẩm nghệ thuật, lễ hội truyền thống và những giá trị văn hóa phi vật thể đều được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số, tạo nên kho tư liệu giá trị giúp người dân tìm hiểu và tiếp cận bất cứ lúc nào.

Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận định: “Công nghệ số không chỉ là công cụ kết nối mà còn là cầu nối bảo tồn giữa quá khứ và tương lai, giúp các giá trị văn hóa trường tồn qua thời gian” [6, tr. 41]. Đây là minh chứng cho vai trò quan trọng của kỹ thuật số trong việc lưu giữ và truyền lại các di sản văn hóa cho thế hệ kế thừa.



Ảnh: gody.vn

2.2 Hạn chế và thách thức đối với văn hóa truyền thống từ truyền thông kỹ thuật số

Mặc dù truyền thông kỹ thuật số mang lại nhiều lợi ích trong việc quảng bá và bảo tồn văn hóa, nhưng cũng tồn tại nhiều hạn chế và thách thức, gây tác động tiêu cực đến các giá trị văn hóa truyền thống tại Việt Nam.

2.2.1. Sự phai nhạt của ngôn ngữ và giá trị văn hóa dân tộc

Theo khảo sát của Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (ISR) năm 2023, hơn 60% thanh thiếu niên từ 15-24 tuổi thường sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp trên các nền tảng mạng xã hội, đặc biệt là khi nhắn tin và đăng bài viết [4, tr. 45]. Sự ưu tiên ngôn ngữ nước ngoài trong các hoạt động trực tuyến đang gây ra tình trạng phai nhạt tiếng Việt và làm suy giảm nhận thức về ngôn ngữ dân tộc trong giới trẻ. Điều này không chỉ gây ảnh hưởng đến tính trong sáng của tiếng Việt mà còn làm giảm đi sự gắn kết văn hóa khi nhiều bạn trẻ không biết đến hoặc không hiểu các từ ngữ, tục ngữ truyền thống.

Đây là một thách thức lớn trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa, đặc biệt trong bối cảnh mà tiếng Anh và các ngôn ngữ khác ngày càng phổ biến, trở thành “tiếng mẹ đẻ thứ hai” của một bộ phận giới trẻ.

2.2.2. Thay đổi mục đích tham gia lễ hội và phong tục tập quán

Với sự phát triển của mạng xã hội, nhiều người tham gia các lễ hội truyền thống không còn để trải nghiệm và tìm hiểu ý nghĩa sâu sắc của các nghi lễ mà thay vào đó là để “check-in” và phô trương trên mạng xã hội. Theo thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 60% người tham gia lễ hội truyền thống thừa nhận rằng họ chủ yếu tham gia để chụp ảnh và chia sẻ lên mạng xã hội, thay vì thực sự tôn trọng và thấu hiểu ý nghĩa văn hóa

của các nghi lễ [2, tr. 56]. Điều này khiến các lễ hội mất đi giá trị ban đầu và trở nên mang tính thương mại hóa hoặc hình thức hóa.

Tình trạng này làm cho các lễ hội dần mất đi tính cộng đồng, khiến cho thế hệ trẻ ít quan tâm đến ý nghĩa của các lễ hội và phong tục truyền thống mà chỉ chú ý đến bề nổi và hình thức bên ngoài.

2.2.3. Nguy cơ hòa tan và đánh mất bản sắc văn hóa truyền thống

Toàn cầu hóa thông qua truyền thông kỹ thuật số đã đưa các xu hướng văn hóa phương Tây như Halloween, Giáng sinh và Lễ Tình nhân (Valentine) trở nên phổ biến tại Việt Nam, đặc biệt là trong giới trẻ. Những ngày lễ này dần chiếm ưu thế so với các ngày lễ truyền thống của Việt Nam như Tết Nguyên Đán, Tết Trung thu hay ngày giỗ tổ Hùng Vương. Nhiều bạn trẻ hiện nay coi các ngày lễ phương Tây là “hiện đại” và “thời thượng”, trong khi lại coi các phong tục truyền thống là “lạc hậu” hoặc “rườm rà”.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã cảnh báo về tình trạng này, nhấn mạnh rằng: “Toàn cầu hóa và truyền thông kỹ thuật số đặt ra những thách thức lớn cho việc bảo tồn văn hóa truyền thống và bản sắc dân tộc” [3, tr. 67]. Điều này đòi hỏi sự điều chỉnh từ phía xã hội để giúp thế hệ trẻ nhận thức rõ hơn về giá trị văn hóa dân tộc.

2.2.4. Sự phân tán trong mối quan hệ gia đình và suy giảm giá trị gia đình

Sự phát triển của truyền thông kỹ thuật số và mạng xã hội đã làm thay đổi cách thức giao tiếp trong gia đình. Theo PGS. Nguyễn Văn Hiếu, “nhiều thành viên gia đình, đặc biệt là giới trẻ, đang dành nhiều thời gian sử dụng mạng xã hội thay vì trò chuyện và giao tiếp trực tiếp với các thành viên khác” [5, tr. 32]. Điều này có thể làm giảm đi sự kết nối tình cảm trong gia đình, đồng thời làm phai nhạt các giá trị truyền thống như lòng hiếu thảo, tôn trọng và sự tôn kính đối với người lớn tuổi.



Việc trẻ em và người lớn ít tham gia vào các hoạt động gia đình hoặc không có nhiều thời gian dành cho nhau đã dẫn đến sự suy giảm giá trị gia đình. Mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình trở nên xa cách, thay vào đó là sự kết nối ảo qua mạng xã hội, gây ảnh hưởng tiêu cực đến truyền thống gắn kết gia đình trong văn hóa Việt Nam.

Tóm lại, truyền thông kỹ thuật số đã tạo ra những thay đổi lớn đối với văn hóa truyền thống tại Việt Nam. Mặt tích cực của truyền thông kỹ thuật số là giúp quảng bá văn hóa rộng rãi, lưu trữ di sản văn hóa và tạo ra nền tảng kết nối mạnh mẽ để các giá trị văn hóa truyền thống có thể tồn tại và lan tỏa. Tuy nhiên, những hạn chế như phai nhạt ngôn ngữ, biến đổi lễ hội và nguy cơ mất đi bản sắc văn hóa đòi hỏi cần có các biện pháp can thiệp kịp thời. Sự phối hợp từ gia đình, nhà trường và các tổ chức văn hóa là vô cùng quan trọng để đảm bảo văn hóa truyền thống có thể thích nghi và phát triển trong thời đại kỹ thuật số mà vẫn giữ được bản sắc riêng.

GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG KỸ THUẬT SỐ

Để giảm thiểu những tác động tiêu cực và tối đa hóa lợi ích từ truyền thông kỹ thuật số trong việc bảo tồn văn hóa, cần có những giải pháp toàn diện từ chính quyền, tổ chức giáo dục, gia đình và cộng đồng. Các giải pháp sau đây nhằm bảo vệ và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh truyền thông kỹ thuật số phát triển mạnh mẽ.

3.1 Giáo dục văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ trong môi trường học đường

Tích hợp nội dung văn hóa truyền thống trong chương trình học. Việc giảng dạy các giá trị văn hóa truyền thống cần được lồng ghép vào chương trình học ở mọi cấp học, từ tiểu học đến đại học. Điều này giúp học sinh,

sinh viên hiểu rõ hơn về phong tục, tập quán, lịch sử và giá trị văn hóa của dân tộc, từ đó xây dựng ý thức gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa văn hóa. Các cuộc thi tìm hiểu văn hóa, ngày hội văn hóa truyền thống, hội thảo, và các buổi tham quan di tích lịch sử sẽ giúp học sinh trải nghiệm thực tế, từ đó phát triển lòng tự hào dân tộc và ý thức bảo tồn văn hóa.

Sử dụng phương tiện kỹ thuật số trong giáo dục văn hóa. Phát triển các tài liệu giáo dục văn hóa dưới dạng video, tài liệu tương tác, ứng dụng học tập trực tuyến về văn hóa Việt Nam giúp học sinh tiếp cận dễ dàng hơn với văn hóa dân tộc qua các kênh truyền thông quen thuộc của giới trẻ.

3.2 Phát triển nền tảng truyền thông chuyên biệt về văn hóa truyền thống

Xây dựng các website và ứng dụng về văn hóa dân tộc. Các nền tảng này nên cung cấp thông tin về phong tục, tập quán, lễ hội, ẩm thực và di sản văn hóa Việt Nam. Các website hoặc ứng dụng này có thể bao gồm các chức năng như tư liệu học tập, hướng dẫn các nghi lễ truyền thống, và thông tin về các lễ hội.

Quảng bá văn hóa truyền thống qua mạng xã hội. Các tài khoản mạng xã hội chính thức của các cơ quan văn hóa nên đăng tải thường xuyên các nội dung liên quan đến văn hóa dân tộc để thu hút sự quan tâm của giới trẻ. Ví dụ, việc phát hành video ngắn về phong tục tập quán trên TikTok hoặc YouTube sẽ giúp văn hóa truyền thống dễ dàng tiếp cận và thu hút hơn.

Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn văn hóa trực tuyến. Khuyến khích cộng đồng mạng chia sẻ và lan tỏa các nội dung liên quan đến văn hóa truyền thống, góp phần tạo nên một mạng lưới quảng bá văn hóa mạnh mẽ, giúp các giá trị văn hóa Việt Nam lan rộng hơn trong xã hội.

3.3 Tăng cường vai trò của gia đình trong việc giáo dục văn hóa truyền thống

Thúc đẩy tương tác văn hóa gia đình. Gia đình cần tổ chức các buổi trò chuyện về văn hóa, các buổi kể chuyện về lịch sử và phong tục truyền thống nhằm giúp con cái hiểu và tự hào về bản sắc dân tộc. Đặc biệt, các lễ hội và ngày lễ truyền thống trong gia đình nên được tổ chức nghiêm túc và đầy đủ, mang lại không gian văn hóa ấm cúng và gắn kết.

Khuyến khích sự tham gia của gia đình trong các hoạt động văn hóa. Các gia đình nên cùng nhau tham gia vào các sự kiện, lễ hội truyền thống, thăm di tích lịch sử, hoặc tham gia các lễ nghi tại địa phương. Sự gắn bó và đồng hành của gia đình trong những dịp này giúp các thành viên, đặc biệt là trẻ nhỏ, xây dựng ý thức trân trọng và gìn giữ văn hóa truyền thống.

Hạn chế thời gian sử dụng thiết bị điện tử trong gia đình. Gia đình cần kiểm soát thời gian sử dụng các thiết bị điện tử của trẻ em, đặc biệt là trong các bữa ăn và các buổi trò chuyện gia đình. Điều này không chỉ giúp gia tăng sự kết nối giữa các thành viên mà còn tránh sự phụ thuộc quá mức vào công nghệ, ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống.

3.4 Xây dựng chính sách quản lý nội dung trên mạng xã hội nhằm bảo vệ văn hóa truyền thống

Kiểm duyệt nội dung phản cảm. Các nền tảng mạng xã hội cần hợp tác với các cơ quan chức năng để kiểm duyệt nội dung có thể gây tổn hại đến giá trị văn hóa truyền thống, bao gồm các nội dung bạo lực, khiêu dâm, vi phạm thuần phong mỹ tục hoặc có tính phản văn hóa.

Quy định rõ ràng về quảng bá văn hóa dân tộc. Các cơ quan văn hóa và doanh nghiệp truyền thông cần có hướng dẫn rõ ràng về việc quảng bá các nội dung văn hóa truyền thống để đảm bảo rằng các giá trị này được

truyền tải một cách chân thực và đúng đắn đến công chúng.

Nâng cao nhận thức người dân về bảo vệ văn hóa truyền thống. Cần có các chiến dịch truyền thông và tuyên truyền rộng rãi để nâng cao ý thức cộng đồng về tầm quan trọng của việc bảo vệ văn hóa truyền thống, đặc biệt là đối với giới trẻ. Các chiến dịch này có thể nhấn mạnh vai trò của mỗi cá nhân trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

3.5 Xây dựng chính sách quản lý nội dung trên mạng xã hội nhằm bảo vệ văn hóa truyền thống

Xây dựng các dự án truyền thông văn hóa số. Các tổ chức văn hóa nên hợp tác với các công ty công nghệ để phát triển các dự án truyền thông số, như ứng dụng học tập về văn hóa dân tộc, các website lưu trữ dữ liệu văn hóa, và các tài liệu giảng dạy về phong tục tập quán Việt Nam.

Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào bảo tồn văn hóa truyền thống. Nhà nước có thể đưa ra các chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án văn hóa, như tài trợ các lễ hội, bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể và phát triển các nền tảng kỹ thuật số chuyên về văn hóa.

Tổ chức các cuộc thi và sáng kiến về bảo tồn văn hóa. Các cuộc thi sáng tạo về văn hóa và di sản, hoặc các chương trình kêu gọi cộng đồng tham gia bảo tồn văn hóa qua mạng xã hội, sẽ thu hút sự tham gia của giới trẻ và thúc đẩy lòng tự hào dân tộc.

5. KẾT LUẬN

Giá trị truyền thống yêu nước đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý Việt Nam trong điều kiện hiện nay. Đây là nguồn động lực to lớn để họ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phát triển.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý có lòng yêu nước sẽ luôn đề cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động, tạo sức mạnh to lớn để xây dựng đất nước. Lòng yêu nước thôi thúc cán bộ lãnh đạo, quản lý không ngừng sáng tạo, đổi mới, tìm ra những giải pháp hiệu quả để giải quyết các vấn đề của đất nước. Cán bộ lãnh đạo, quản lý có lòng yêu nước sẽ là tấm gương sáng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo, góp phần lan tỏa giá trị truyền thống yêu nước trong cộng đồng. Việc phát huy hiệu quả giá trị truyền thống yêu nước đối với người cán bộ là góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng cống hiến sức mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (2024): *Báo cáo về sử dụng mạng xã hội tại Việt Nam*. Truy cập từ <https://mic.gov.vn>.
2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2023): *Báo cáo về quảng bá văn hóa Việt Nam qua mạng xã hội*. Truy cập từ <https://bvhttdl.gov.vn>.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Báo cáo chính trị tại ĐH. XIII của Đảng, về phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. ISR - Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội (2023): *Khảo sát về sử dụng ngôn ngữ trên mạng xã hội của thanh thiếu niên Việt Nam*. Truy cập từ <https://isr.org.vn>.
5. Nguyễn Văn Hiếu (2023): *Nghiên cứu về ảnh hưởng của truyền thông kỹ thuật số đến mối quan hệ gia đình tại Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2024): *Phát biểu về vai trò của công nghệ trong bảo tồn di sản văn hóa*.

